

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 11 tháng 11 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 333/2025/TLST-DS ngày 16 tháng 10 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng N.

Địa chỉ: Số A Láng H, phường Giảng Võ, thành phố Hà Nội.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Trần Thanh T - Phó Giám đốc Ngân hàng N chi nhánh Phú Tân Cà Mau là người đại diện theo ủy quyền (Quyết định ủy quyền số 362 ngày 08/9/2025).

- *Bị đơn*:

1. Ông Trần Hoài B, sinh năm 1989.

2. Bà Nguyễn Hồng N, sinh năm 1989.

Cùng địa chỉ: Ấp B, xã Cái Đôi Vàm, tỉnh Cà Mau.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Ông Trần Hoài B và bà Nguyễn Hồng N liên đới trả cho Ngân hàng N tổng số tiền vốn vay và lãi suất còn nợ tính đến ngày 11/11/2025 là 1.096.529.688 đồng (trong đó số tiền nợ có bảo đảm là 990.855.688 đồng, số tiền nợ không có bảo đảm là 105.674.000 đồng).

Kể từ ngày 12 tháng 11 năm 2025, khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi và tiền lãi quá hạn của số nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng cho vay các bên có thỏa thuận về lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay

phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng vay theo quyết định của Tòa án cũng được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

2.2. Đối với số tiền nợ có bảo đảm, trường hợp ông Trần Hoài B và bà Nguyễn Hồng N không trả nợ thì Ngân hàng N có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án dân sự phát mại tài sản của ông ông Trần Hoài B và bà Nguyễn Hồng N đã thế chấp là Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BY 720410, thửa số 194, tờ bản đồ 6, có diện tích 180m², tọa lạc tại ấp B, xã Cái Đồi Vàm, tỉnh Cà Mau, được Ủy ban nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau cấp ngày 29/5/2015 đứng tên Nguyễn Hồng N và tài sản khác gắn liền với đất để bảo đảm thi hành án.

2.3. Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 22.447.945 đồng, ông Trần Hoài B và bà Nguyễn Hồng N tự nguyện chịu toàn bộ. Ngân hàng N đã nộp số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm là 13.350.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002309, ngày 16 tháng 10 năm 2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Cà Mau, nay hoàn trả lại toàn bộ cho Ngân hàng N.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân khu vực
3-Cà Mau;
- Phòng Thi hành án dân sự khu vực
3-Cà Mau;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Hồng Huệ